TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HÀ ĐÔNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:**20**/2019/HS-ST
Ngày 05/03/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Tố Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Phúc Tuấn.

2. Bà Nguyễn Thị Tiến.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Việt Cường, Thư ký Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông *tham gia phiên toà:* Bà Chu Thị Quỳnh, Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. Tòa án nhân dân quận Hà Đông xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 16/2019/HSST ngày 29 tháng 01 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:12/2019/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2019, đối với bị cáo:

Lê Hữu P, sinh năm 1998; Nơi đăng ký HKTT: số 23 đường Đ4, phường C, quận H, thành phố Hà Nội; Chỗ ở: ngõ 13, tổ 7, phường P, quận H, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo, đảng phái: Không; Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 06/12; Con ông Lê Hữu B, sinh năm 1973 (đã chết) và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1978; vợ, con: chưa; tiền án, tiền sư: Không; danh chỉ bản số 10 lập ngày 22/11/2018 tại Công an quận Hà Đông.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/11/2018 đến ngày 23/11/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn, tại ngoại.

Về nhân thân: Lê Hữu P đang bị tạm giam theo Lệnh tạm giam số 80 ngày 31/01/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hà Đông, thành phố Hà

Nội tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội, về tội Giết người, quy định tại Điều 123 Bộ luật hình sự.

**** Người bị hại:*** Anh Trần Hữu T, sinh năm 1996, Vắng mặt.

Hộ khẩu thường trú: số 15 ngõ 5 đường Đ4, phường C, quận H, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Hữu P và Trần Hữu T là bạn quen biết ngoài xã hội. Khoảng 21 giờ 40 phút ngày 18/11/2018, T điều khiển chiếc xe máy Honda Airblade, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 33R2-9695, số khung 5200755, số máy 600726 đi đến nhà P ở ngõ 13, tổ 7, phường P, quận H, thành phố Hà Nội để đưa ốp điện thoại. Khi đến nơi, T dựng xe ngoài đường phía trước cửa căn nhà đang xây dựng cách nhà P khoảng 5m rồi đi vào trong nhà. T vào nhà đưa chiếc ốp điện thoại cho P và ngồi uống nước. Do trước đó P biết được xe máy của T dùng chìa khóa khác cũng có thể mở được nên P đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe máy Honda Airblade, biển kiểm soát 33R2-9695 của T để đem bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Lợi dụng T ngồi trong nhà P uống nước, P đi ra ngoài dùng chiếc chìa khóa xe có sẵn trong người cắm vào ổ khóa của xe máy Honda Airblade, biển kiểm soát 33R2-9695 mở khóa điện và điều khiển chiếc xe của anh T đem cất giấu ở khu vực miếu làng Trinh Lương, phường Phú Lương, quận Hà Đông, cách nhà P khoảng 500m rồi đi bộ về nhà. Đêm ngày 18/11/2018 rạng sáng ngày 19/11/2018, P điều khiển chiếc xe đã lấy được của anh T đi tìm nơi tiêu thụ thì phát hiện thấy trong cốp xe có 01 chiếc ví da màu nâu, bên trong có số tiền 1.000.000 đồng. Toàn bộ số tiền trên P đã ăn tiêu cá nhân hết, còn chiếc ví da màu nâu P đã vứt bỏ trên đường tìm nơi tiêu thụ xe máy nên hiện chưa thu hồi được.

Ngày 18/11/2018, anh Trần Hữu T có đơn trình báo đến Công an phường Phú Lãm.

Đến ngày 19/11/2018, Lê Hữu P đã đến Công an phường Phú Lãm đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như đã nêu trên.

**** Vật chứng của vụ án đã thu giữ:***

Thu giữ của Lê Hữu P 01(một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Airblade, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát: 33R2-9695, số khung 5200755, số máy 600726, đã qua sử dụng, là tài sản Lê Hữu P đã chiếm đoạt được của Trần Hữu T.

01(một) chiếc chìa khóa có chiều dài 8,5 cm gồm một đầu gắn miếng nhựa màu đen diện 3x3,5cm, trên miếng nhựa có in chữ Honda và 01 đầu chìa bằng kim loại màu bạc dài 5,5cm, phần rộng nhất 0,9cm.

Tại Biên bản, Kết luận định giá tài sản số 232/KL-HĐĐG cùng ngày 20/11/2018 và Biên bản, Kết luận định giá tài sản số 245/KL-HĐĐG ngày 29/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Hà Đông, kết luận:

01(một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Airblade, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát: 33R2-9695, số máy: 5200755, số khung: 600726, trị giá 11.500.000 đồn; 01(một) chiếc ví da màu nâu chưa rõ nhãn hiệu, trị giá 30.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trao trả cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Trần Hữu T 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Airblade, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát: 33R2-9695, số máy: 5200755, số khung: 600726 đã thu giữ và 01 chìa khóa có chiều dài 08 cm gồm một đầu gắn miếng nhựa màu đen diện 3x3cm, trên miếng nhựa có in chữ Honda và 01 đầu chìa bằng kim loại màu bạc dài 5cm, phần rộng nhất 0,9cm, anh Trần Hữu T đã nhận lại tài sản.

Gia đình Lê Hữu P đã bồi thường cho anh Trần Hữu T số tiền 1.000.000 đồng.

Tại cáo trạng số:19/CT-VKS-HS ngày 29/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông truy tố bị cáo Lê Hữu P, về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Lê Hữu P thừa nhận hành vi đã trộm cắp tài sản. Bị cáo đã được cơ quan cảnh sát điều tra thông báo kết luận định giá tài sản là hoàn toàn chính xác, bị cáo không thắc mắc gì.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt: Lê Hữu P từ 09 đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam để thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã được thu hồi trả lại cho người bị hai, người bị hại đã được bồi thường và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên đề nghị không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc chìa khóa có chiều dài 8,5 cm gồm một đầu

gắn miếng nhựa màu đen diện 3x3,5cm, trên miếng nhựa có in chữ Honda và 01 đầu chìa bằng kim loại màu bạc dài 5,5cm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Cơ quan điều tra Công an quận Hà Đông và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo P không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với với lời khai tại cơ quan điều tra và nội dung bản cáo trạng, tang vật chứng thu giữ và lời khai của người bị hại, các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 18/11/2018, tại ngõ 13, tổ 7, phường P, quận H, thành phố Hà Nội, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu. Lê Hữu P đã lén lút chiếm đoạt tài sản của anh Trần Hữu T: 01(một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Airblade, biển kiểm soát 33R2-9695, trị giá 11.500.000 đồng; 01 ví da màu nâu không rõ nhãn hiệu trị giá 30.000 đồng và số tiền 1.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là **12.530.000 đồng**.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông truy tố bị cáo Lê Hữu P, về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Vì vậy cần phải có mức hình phạt tù nghiêm đối với bị cáo.

[3]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Hữu P không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo sau khi phạm tội đã ra đầu thú; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội và tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản đã thu hồi trả lại cho người bị hại và bồi

thường cho người bị hại là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Về nhân thân: sau khi bị cáo được tại ngoại ngày 31/01/2019 bị cáo bị Tạm giam theo Lệnh tạm giam của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hà Đông, thành phố Hà Nội tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội, về tội *Giết người*, quy định tại Điều 123 Bộ luật hình sự.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, được bồi thường và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không xem xét.

[6]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 chìa khóa thu giữ của bị cáo P là công cụ dùng để phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án; bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố Lê Hữu P phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

2. Về điều khoản áp dụng và hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt:

Lê Hữu P **12 (Mười hai)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 20/11/2018 đến ngày 23/11/2018.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc chìa khóa có chiều dài 8,5 cm gồm một đầu gắn miếng nhựa màu đen diện 3x3,5cm, trên miếng nhựa có in chữ Honda và 01 đầu chìa bằng kim loại màu bạc dài 5,5cm (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/02/2019 giữa Công an quận Hà Đông và Chi cục Thi hành án Dân sự quận Hà Đông).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; áp dụng khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo P phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo P có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận :
- TAND TP Hà Nội ;
- VKSND quận Hà Đông;
- CA quận Hà Đông;
- THA quận Hà Đông;
- Bị cáo; người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tố Hạnh